CHỨNG KHOÁN ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 16/11/2026

"Sắc xanh le lói"...

Xem thêm

Bộ phận Phân tích & Đầu tư

Research & Proprietary trading



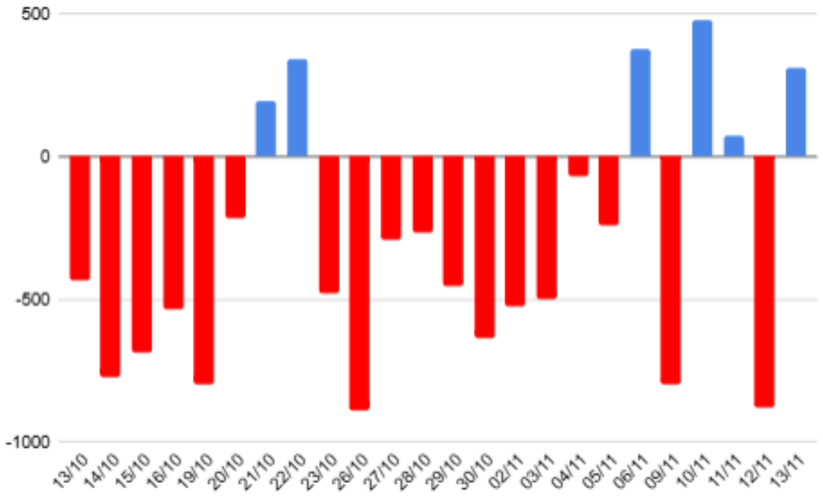
VN-Index giằng co, dòng tiền phân hóa, sắc xanh le lói cuối phiên

Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Nguồn: fireant

Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 13/11 diễn biến giằng co và phân hóa mạnh giữa các nhóm cổ phiếu. VN-Index chịu áp lực bán trong phần lớn thời gian trước khi lực cầu cuối phiên giúp chỉ số đảo chiều nhẹ. Kết phiên, VN-Index tăng **0,18** điểm **(+0,01%)** lên **1.734,93** điểm. Tuy nhiên, độ rộng vẫn nghiêng về tiêu cực với 100 mã tăng, 189 mã giảm và 69 mã đứng giá trên HOSE. Thanh khoản đạt khoảng 9.770 tỷ đồng, thấp hơn bình quân 20 phiên.
- **Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm ngân hàng với diễn biến phân hóa nhưng một số cổ phiếu đóng vai trò nâng đỡ chỉ số. STB tăng mạnh 3,34%, trong khi TCB tăng 1,39%, VPB tăng 0,91% và HDB tăng 0,44%. Đáng chú ý, STB, TCB và VPB nằm trong nhóm đóng góp tích cực nhất cho VN-Index, cùng VJC giúp chỉ số tăng hơn 2,27 điểm. Ở chiều ngược lại, BID giảm giá và nằm trong nhóm cổ phiếu gây sức ép lớn nhất lên thị trường. **Nhóm chứng khoán**, chịu áp lực điều chỉnh với AGR giảm 2,2%, VDS giảm 1,3%, trong khi HCM, VCK và VCI cùng mất khoảng 1%. VPX là điểm sáng hiếm hoi khi tăng 2,2%. **Nhóm bất động sản**, DXS giảm 3,5%, PDR và KOS cùng mất 2,5%, SJS và DIG giảm 2,4%. Tuy nhiên, vẫn xuất hiện một số cổ phiếu đi ngược xu hướng như TAL tăng 4,8% và NLG tăng 2,9%.
- Nhóm công nghệ thông tin dẫn đầu đà tăng với FPT tăng 1,11%, trong khi FOX và VGI lần lượt tăng 1,29% và 0,96%. Ngược lại, nhóm năng lượng điều chỉnh với BSR giảm 0,59%, PLX giảm 0,3% và PVD giảm 0,91%.
- **Đánh giá:** VN-Index có dấu hiệu chững lại sau hai tuần giảm liên tiếp, nhưng đà hồi phục vẫn thiếu sự đồng thuận khi sắc đỏ chiếm ưu thế và thanh khoản ở mức thấp.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index ghi nhận nến tăng nhẹ giằng co rung lắc quanh MA20, chỉ số vẫn nằm dưới các đường trung bình trung và dài hạn MA100, MA200 cho thấy xu hướng trung dài hạn chưa được cải thiện. Chỉ báo MACD histogram tiếp tục thu hẹp miền dương kèm RSI đi ngang ở vùng trung tính, rủi ro rung lắc điều chỉnh trong các phiên tới vẫn là yếu tố cần theo dõi.
- **Kịch bản 1 (50%)** VN-Index hồi phục trở lại vùng 1.740-1.750 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
- **Kịch bản 2 (50%)** VN-Index tiếp tục điều chỉnh về vùng 1.700-1.720 điểm (Ngưỡng tâm lý).

Chiến lược giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức **THẤP**. Ưu tiên bảo toàn vốn, chốt lời từng phần trong các nhịp hồi phục và chủ động cơ cấu danh mục theo hướng giảm tỷ trọng cổ phiếu suy yếu.
- **MUA Hạn chế mua đuổi và chưa nên mở vị thế mới** với tỷ trọng lớn khi VN-Index chưa xác nhận xu hướng phục hồi. Chỉ giải ngân thăm dò tỷ trọng thấp khi chỉ số giữ vững vùng hỗ trợ 1.700–1.720 điểm và xuất hiện tín hiệu cân bằng trở lại. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng tích lũy tốt, sức mạnh tương đối cao và dòng tiền cải thiện.
- **BÁN Ưu tiên chốt lời từng phần tại các nhịp hồi**, hạ tỷ trọng những cổ phiếu suy yếu hoặc đánh mất vùng hỗ trợ quan trọng. Chủ động cơ cấu danh mục, giảm tỷ trọng các mã đầu cơ, biến động mạnh và kém hơn thị trường; đồng thời hạn chế sử dụng margin khi áp lực bán vẫn lan rộng và khối ngoại quay lại bán ròng.....

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - POW (HOSE)

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

Giá ngày 13/11/2026	**13.05**
Vùng mua/bán tiềm năng	**12-12.5**
Giá chốt lời	**14-14.5**
Giá cắt lỗ	**11**
Vốn hóa (tỷ đồng)	40,035.47
SLCP lưu hành (cp)	3,067,851,796
KLGD BQ 10 phiên	6,036,560
Giá sổ sách	14.06
EPS hiện tại	2.30
P/E	5.67

Diễn biến giá cổ phiếu



Nguồn: tradingview

Luận điểm đầu tư

Mảng điện khí LNG bứt phá với động lực tăng trưởng mới từ Nhơn Trạch 3 & 4

- Mảng nhiệt điện khí tiếp tục giữ vững vị thế trụ cột khi đạt tổng sản lượng 4.321 triệu kWh trong Quý 3/2026, ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 74% so với cùng kỳ năm trước. Tâm điểm bứt phá nằm ở cụm nhà máy điện khí LNG Nhơn Trạch 3 và 4 sau khi chính thức vận hành thương mại đã đóng góp ngay 1.283 triệu kWh, tương đương 20% tổng sản lượng điện toàn tổng công ty. Không chỉ bổ sung quy mô công suất mới, dự án còn được bảo vệ biên lợi nhuận nhờ cơ chế cam kết sản lượng hợp đồng (Qc) tối thiểu 65%. Việc POW chủ động phối hợp chặt chẽ với PV GAS để thu xếp nguồn cung LNG ổn định giúp mảng điện khí duy trì khả năng phát điện liên tục, tạo bệ phóng vững chắc cho chu kỳ tăng trưởng dài hạn.

Sản lượng Nhơn Trạch 2 và Cà Mau bứt tốc giữa cao điểm El Nino

- Bên cạnh sự đóng góp từ công suất mới, hệ thống nhà máy điện khí hiện hữu của POW cũng ghi nhận sự phục hồi vượt trội về hiệu suất huy động trong Quý 3/2026. Cụ thể, sản lượng điện thương phẩm tại Nhơn Trạch 2 đạt 1.161 triệu kWh (tăng 48% so với cùng kỳ), trong khi cụm nhà máy Cà Mau 1 & 2 đóng góp 1.522 triệu kWh (tăng 23%). Động lực này đến từ việc hiện tượng El Nino làm suy giảm lưu lượng nước tại các hồ thủy điện, buộc hệ thống điện quốc gia phải tăng cường huy động nguồn nhiệt điện khí nội địa ổn định. Đồng thời, giá bán điện bình quân toàn hệ thống tăng 39% lên mức 2.677 đồng/kWh cùng khoản hoàn nhập dự phòng 313 tỷ đồng tại Cà Mau đã củng cố mạnh mẽ hiệu quả vận hành của khối nhà máy này.

Mảng nhiệt điện than Vũng Áng 1 duy trì vai trò chạy nền ổn định, hiệu suất cao

- Ở phân khúc nhiệt điện than, nhà máy Vũng Áng 1 tiếp tục khẳng định vai trò là nguồn cung điện chạy nền chủ lực và ổn định nhất cho khu vực miền Bắc và miền Trung. Trong Quý 3/2026, sản lượng phát điện của Vũng Áng 1 đạt 1.555 triệu kWh, tăng trưởng 46% so với cùng kỳ và chiếm gần 25% tổng sản lượng điện thương phẩm toàn tổng công ty. Lũy kế 9 tháng đầu năm, nhà máy này dẫn đầu toàn hệ thống với sản lượng đạt 5,74 tỷ kWh nhờ duy trì độ khả dụng thiết bị ở mức cao và công tác bảo dưỡng kỹ thuật tối ưu. Việc doanh nghiệp chủ động đàm phán và đảm bảo nguồn cung than đầu vào thông suốt đã giúp Vũng Áng 1 tận dụng tối đa cơ hội huy động công suất lớn trong bối cảnh phụ tải điện tăng cao.
- **Kết quả kinh doanh.** Quý III, POW đạt doanh thu thuần 16.772 tỷ đồng (tăng 114%) và LNST 2.073 tỷ đồng (tăng 119%) nhờ mảng phát điện tăng trưởng mạnh với sản lượng đạt 6.265 triệu kWh (tăng 53%) và giá bán điện bình quân đạt 2.677 đồng/kWh (tăng 39%).

DANH MỤC CỔ PHIẾU QUAN TÂM

STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	19/10/2026	VCI	CHỜ MUA	Chứng khoán	18-18.5	21-22	17	16.7%
2	20/09/2026	VPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	21-22	25-26	19	19%
3	21/10/2026	VIX	TRUNG LẬP	Chứng khoán	11-12	14-15	10	27.2%
4	22/10/2026	VCI	CHỜ MUA	Chứng khoán	18-19	23-24	17	28%
5	23/10/2026	MSN	CHỜ MUA	Bán lẻ	70-72	84-85	65	20%
6	26/10/2026	TCB	CANH MUA	Ngân hàng	34-35	38-40	31	12%
7	27/10/2026	FTS	TRUNG LẬP	Chứng khoán	15-16	19-20	13.5	26.7%
8	28/10/2026	SSI	TRUNG LẬP	Chứng khoán	18-19	21-22	17	16.7%
9	29/10/2026	TNG	CANH MUA	Dệt may	19-20	23-24	18	21.1%
10	30/10/2026	HPG	CHỜ MUA	Ngành Thép	19-20	23-24	18	21.1%
11	02/11/2026	FRT	TRUNG LẬP	Bán lẻ	135-140	165-170	128	22%
12	03/11/2026	VJC	TRUNG LẬP	Hàng không	120-125	145-150	113	20.8%
13	04/11/2026	FCN	TRUNG LẬP	Xây dựng	10-10.5	11.5-12	9.5	15%
14	05/11/2026	SHS	CHỜ MUA	Chứng khoán	12-13	15-16	11	25%
15	06/11/2026	HDC	CHỜ MUA	Bất động sản	11-12	14-15	10	27%
16	09/11/2026	DXG	CHỜ MUA	Bất động sản	10- 10.5	12-12.5	9.3	20%
17	10/11/2026	REE	TRUNG LẬP	Tiện ích	44-45	50-52	41	14%
18	11/11/2026	HHV	TRUNG LẬP	Đầu tư công	9-9.5	10.5-11	8.5	17%
19	12/11/2026	PVT	TRUNG LẬP	Vận tải	19-20	22-23	18	15.7%
20	13/11/2026	NKG	CHỜ MUA	Ngành thép	11.5-12	14-15	11	30%
21	16/11/2026	POW	CHỜ MUA	Năng lượng	12-12.5	14-14.5	11	16.7%

Thị trường thế giới

- **Nasdaq giảm nhẹ khi Nvidia tiếp tục lao dốc.** Kết phiên 13/10, chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.91% xuống 25,136.27 điểm. S&P 500 mất 0.4%, còn 7,561.67 điểm. Trong khi đó, Dow Jones Industrial Average nhích thêm 50.46 điểm, tương đương 0.1%, lên 52,347.55 điểm.
- **Lợi suất trái phiếu Mỹ tăng mạnh nhất kể từ năm 2022.** Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ tăng mạnh khi nhà đầu tư điều chỉnh kỳ vọng Fed sẽ duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt. Lợi suất kỳ hạn 2 năm tăng 38,8 điểm cơ bản trong 4 phiên, lên 4,862%, mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 6/2022, trong khi kỳ hạn 10 năm vượt 5%. Diễn biến này phản ánh lo ngại lạm phát dai dẳng và có thể tiếp tục gây áp lực lên chi phí vốn, thị trường chứng khoán cũng như nhóm cổ phiếu tăng trưởng.

Thị trường trong nước

- **Chính phủ cho phép các doanh nghiệp tự vay tự trả vốn nước ngoài tối đa 10 tỷ USD/năm.** Ngày 11/11/2026, Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng ký Quyết định 2184/QĐ-TTg, điều chỉnh hạn mức vay thương mại nước ngoài trung và dài hạn của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng theo phương thức tự vay, tự trả lên tối đa 10 tỷ USD/năm, tăng gần 3,9 tỷ USD, tương đương khoảng 63,3% so với mức trước đó là 6,124 tỷ USD. Đồng thời, tốc độ tăng dư nợ nước ngoài ngắn hạn tối đa được nâng từ khoảng 19–20% lên 27% so với dư nợ cuối năm 2025. Quyết định có hiệu lực ngay từ ngày ký và áp dụng đối với các khoản vay không được Chính phủ bảo lãnh.
- **Thủ tướng Lê Minh Hưng: Năm 2027 cần huy động tới 6.4 triệu tỷ đồng vốn đầu tư.** Ngày 12/11/2026, báo cáo trước Quốc hội, Thủ tướng Lê Minh Hưng cho biết tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2027 cần đạt khoảng 36–38% GDP, tương đương 6–6,4 triệu tỷ đồng, nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế 10%. Trong đó, vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước dự kiến khoảng 1,76 triệu tỷ đồng, chiếm 27–29% tổng nhu cầu. Để huy động nguồn lực, Chính phủ đặt mục tiêu tăng thu ngân sách khoảng 9,1%, tiết kiệm 5% chi đầu tư công và 10% chi thường xuyên; đồng thời đẩy mạnh phát hành trái phiếu, vay ODA, tín dụng ngân hàng, đầu tư từ doanh nghiệp nhà nước, vốn tư nhân, FDI.

Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu giảm 2 tuần liên tiếp.** Giá dầu khép lại tuần giảm thứ hai liên tiếp, khi thị trường cân nhắc những dấu hiệu cho thấy nguồn cung dầu toàn cầu ngày càng dư thừa, trong bối cảnh Washington tập trung phong tỏa Iran và gia tăng các sức ép kinh tế khác trong cuộc chiến đã kéo dài 9 tháng. Kết phiên ngày 13/11, dầu Brent giao tháng gần nhất chốt phiên ở mức 95.84 USD/thùng, tăng 2 xu, tương đương 0.02%. Dầu WTI của Mỹ giảm 18 xu, tương đương 0.20%, xuống còn 88.56 USD/thùng. Tính chung cả tuần, giá dầu Brent và WTI đều giảm khoảng 2.5%. Trong tuần trước đó, hai loại dầu này lần lượt mất 16% và 13%. Rủi ro địa chính trị từ cuộc chiến giữa Mỹ, Israel và Iran giảm bớt, trong khi báo cáo của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) công bố ngày 13/11 chỉ ra tình trạng dư cung dầu toàn cầu đang gia tăng. Những yếu tố này đang tạo ra sự thay đổi lớn trên thị trường.





Dow 30	52,347.55	+50.46 / +0.1%
Dow 30 Futures	52,393.60	+45.60 / +0.09%
Nasdaq Futures	27,978.40	+34.70 / +0.12%
S&P 500 Futures	7,569.90	+7.90 / +0.1%
Nikkei 225	60,602.50	-539.85 / -0.88%
Shanghai	3,634.35	-21.48 / -0.5%
Hang Seng	23,637.60	-370.95 / -1.5%
KOSPI	5,220.23	-70.30 / -1.33%
FTSE 100	10,902.56	+39.47 / +0.3%
FTSE 100 Futures	10,942.30	+6.50 / +0.06%

XAU/USD	3,879.93	-4.84 / -0.12%
Gold	3,883.47	-2.83 / -0.07%
Copper	6.0608	+0.0008 / +0.01%
Brent Oil	95.430	-0.700 / -0.73%
London Sugar	514.40	+4.50 / +0.8%
Silver	48.493	-0.629 / -1.28%
Crude Oil WTI	87.040	-0.250 / -0.29%
Platinum	1,495.60	+3.40 / +0.23%
London Coffee	3,201.00	+9.00 / +0.2%
US Wheat	593.75	+0.25 / +0.04%
US Corn	446.10	+0.10 / +0.02%

MBB: Sáu tổ chức cùng rót hơn 3.000 tỷ đồng

- Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) dự kiến chào bán riêng lẻ 200 triệu cổ phiếu với giá 15.090 đồng/cổ phiếu cho 6 nhà đầu tư tổ chức, qua đó huy động khoảng 3.018 tỷ đồng và nâng vốn điều lệ từ 100.687,5 tỷ đồng lên 102.687,5 tỷ đồng. Danh sách nhà đầu tư gồm Viettel, SCIC, Vietcombank, Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn, Tổng công ty Đông Bắc và HFIC; trong đó, Xây dựng Trường Sơn đăng ký mua 50 triệu cổ phiếu, Vietcombank 46 triệu, SCIC 32 triệu và Viettel 27 triệu cổ phiếu.

IDC: IDICO đón dự án quốc tế quy mô 500 triệu USD tại TP. HCM

- Ngày 12/11/2026, IDICO ký hợp đồng thuê lại đất với Công ty TNHH Zhongce Rubber Việt Nam để triển khai dự án sản xuất lốp xe tại KCN IDICO Phú Mỹ II mở rộng (TP.HCM), với diện tích 34,42 ha và tổng vốn đầu tư đăng ký 500 triệu USD. Dự án được chia thành hai giai đoạn: giai đoạn 1 có công suất 3 triệu lốp radial bán thép (PCR) và 1 triệu lốp radial toàn thép (TBR) mỗi năm, dự kiến vận hành từ tháng 7/2028; giai đoạn 2 bổ sung 2 triệu lốp PCR, 500.000 lốp TBR và 150.000 tấn cao su hỗn luyện mỗi năm, dự kiến hoạt động từ tháng 7/2030. Sản phẩm chủ yếu phục vụ xuất khẩu, đồng thời cung ứng cho thị trường Việt Nam và Đông Nam Á.

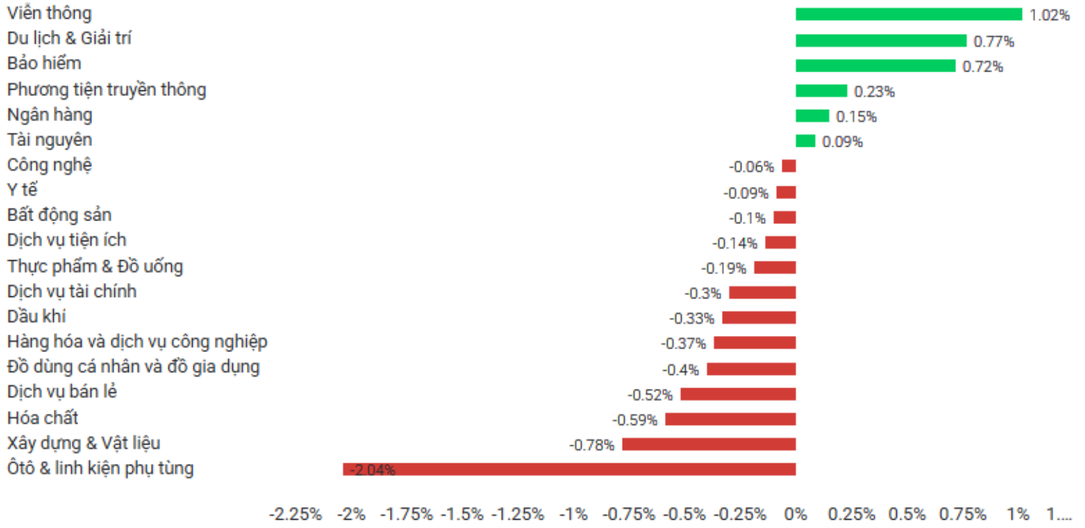
BVB: BVBank chào bán 1.300 tỷ đồng trái phiếu ra công chúng

- BVBank dự kiến phát hành 13 triệu trái phiếu với giá 100.000 đồng/trái phiếu, tổng giá trị huy động 1.300 tỷ đồng, kỳ hạn 7 năm. Đây là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thuộc nợ thứ cấp, đủ điều kiện tính vào vốn cấp 2. Lãi suất được xác định bằng lãi suất tham chiếu cộng biên độ, trong đó kỳ tính lãi đầu tiên là 9,5%/năm; thời gian đăng ký mua từ ngày 19/11 đến 9/12/2026. Nguồn vốn huy động nhằm tăng quy mô vốn hoạt động, củng cố vốn cấp 2, đáp ứng các tỷ lệ an toàn theo quy định và bổ sung nguồn vốn cho vay khách hàng.

NTL: Lãnh đạo Lideco gom thành công 2,7 triệu cổ phiếu NTL

- Ông Đinh Quang Chiến, Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Đô thị Từ Liêm (Lideco, mã NTL), đã hoàn tất mua 2,7 triệu cổ phiếu NTL trong giai đoạn 21/10–12/11/2026, đúng với khối lượng đăng ký. Sau giao dịch, lượng cổ phiếu ông Chiến nắm giữ tăng từ 23,4 triệu lên 26,1 triệu đơn vị, tương ứng tỷ lệ sở hữu từ 19,18% lên 21,4% vốn điều lệ. Tính cả người liên quan, nhóm cổ đông này đang sở hữu gần 30 triệu cổ phiếu, tương đương 24,57% vốn tại Lideco.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
TTF	1.07	0.07 (7.00%)	1,020.99	TDC	6.10	-0.34 (-5.28%)	405.56
DTA	3.85	0.25 (6.94%)	291.43	PLP	3.22	-0.16 (-4.73%)	209.81
GDA	13.25	0.85 (6.85%)	5,208.49	CIG	5.70	-0.28 (-4.68%)	150.24
VRC	12.50	0.70 (5.93%)	329.02	HII	7.45	-0.32 (-4.12%)	2,866.85
TAL	25.10	1.15 (4.80%)	25,689.93	SGT	10.50	-0.45 (-4.11%)	6.55

Nguồn: VNdirect

Biên bản họp chính sách tiền tệ Fed – 19/11/2026

- Biên bản cuộc họp chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) công bố ngày 19/11/2026 cung cấp cái nhìn chi tiết về đánh giá của các nhà hoạch định chính sách đối với triển vọng kinh tế, lạm phát và định hướng lãi suất. Những tín hiệu về khả năng duy trì, nới lỏng hoặc thắt chặt chính sách tiền tệ sẽ ảnh hưởng đến đồng USD, lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ, dòng vốn quốc tế và tâm lý trên các thị trường tài chính toàn cầu.

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ – 19/11/2026

- Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ công bố ngày 19/11/2026 phản ánh diễn biến thị trường lao động và mức độ ổn định của nền kinh tế lớn nhất thế giới. Dữ liệu này là chỉ báo quan trọng giúp đánh giá sức khỏe việc làm, xu hướng tiêu dùng và triển vọng tăng trưởng kinh tế Mỹ. Số đơn thất nghiệp thay đổi cũng có thể tác động đến kỳ vọng điều hành lãi suất của Fed, biến động đồng USD và tâm lý nhà đầu tư trên thị trường tài chính quốc tế.

Lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc – 20/11/2026

- Đợt công bố lãi suất cho vay cơ bản (LPR) của Trung Quốc vào ngày 20/11/2026 phản ánh định hướng điều hành chính sách tiền tệ của nước này nhằm hỗ trợ nền kinh tế và định hình chi phí tín dụng. Quyết định lãi suất này là thước đo then chốt phản ánh kỳ vọng về sức khỏe kinh tế cùng triển vọng đầu tư của thị trường lớn thứ hai thế giới. Động thái điều chỉnh sẽ tác động trực tiếp đến đồng Nhân dân tệ (CNY), thị trường hàng hóa toàn cầu và tâm lý dòng vốn trên các thị trường tài chính quốc tế.

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ – 26/11/2026

- Đợt công bố số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ vào ngày 26/11/2026 phản ánh tình hình thị trường lao động và định hướng điều hành chính sách của nước này nhằm hỗ trợ nền kinh tế cũng như định hình chi phí tín dụng. Quyết định dữ liệu này là thước đo then chốt phản ánh kỳ vọng về sức khỏe kinh tế cùng triển vọng đầu tư của nền kinh tế lớn nhất thế giới. Động thái biến động sẽ tác động trực tiếp đến đồng Đô la Mỹ (USD), thị trường hàng hóa toàn cầu và tâm lý dòng vốn trên các thị trường tài chính quốc tế.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	VFG	HOSE	09/11/26	26/11/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
2	GCF	UPCoM	09/11/26	11/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
3	MFS	UPCoM	09/11/26	15/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
4	MVB	HNX	09/11/26	25/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
5	CHS	UPCoM	09/11/26	27/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 850 đồng/CP
6	VPI	HOSE	10/11/26		Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
7	BHA	UPCoM	10/11/26	20/11/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 750 đồng/CP
8	GVR	HOSE	10/11/26	10/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
9	TNG	HNX	10/11/26	20/11/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 500 đồng/CP
10	PTC	HOSE	10/11/26	26/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
11	VNM	HOSE	11/11/26	26/11/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
12	PPC	HOSE	11/11/26	30/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
13	WCS	HNX	11/11/26	01/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
14	GMX	HNX	11/11/26	20/11/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 600 đồng/CP
15	PAI	UPCoM	11/11/26	30/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
16	HPA	HOSE	11/11/26	27/11/26	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
17	LBM	HOSE	12/11/26	15/12/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
18	MTV	UPCoM	13/11/26	22/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
19	VSH	HOSE	13/11/26	30/11/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
20	TBC	HOSE	13/11/26	30/11/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
21	SJD	HOSE	16/11/26	18/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
22	MCM	HOSE	16/11/26	18/12/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
23	NSC	HOSE	17/11/26	18/12/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
24	PVB	HNX	18/11/26	10/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
25	SFC	HOSE	18/11/26	15/01/27	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
26	MQN	UPCoM	19/11/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:135
27	MH3	UPCoM	19/11/26	04/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
28	TIX	HOSE	20/11/26	23/12/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
29	VLP	UPCoM	30/11/26	25/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 150 đồng/CP
30	MPY	UPCoM	01/12/26	25/12/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 648 đồng/CP

Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính
Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội
Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng
Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng
Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3535 2115